

Số: 79/2026/QĐST-DS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
VÀ HOÀ GIẢI THÀNH

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: số 2202/2025/TLST-HNGĐ ngày 16/12/2025 về việc “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thụy Thanh H; Địa chỉ: A, cư xá B, phường G (Phường H, quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: ông Trần Trọng T; Địa chỉ: A, cư xá B, phường G (Phường H, quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn, bị đơn thống nhất như sau:

- Về con chung: Bà Vũ Thụy Thanh H và ông Trần Trọng T có 03 đứa con chung tên Trần Tố N (sinh ngày 15/11/2024), Trần Đức P (sinh ngày 07/11/2022), và Trần Đức T (sinh ngày 26/01/2017). Hai bên thống nhất giao cho ông Trần Trọng T trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng: Tự thỏa thuận.

Bà Vũ Thụy Thanh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2 Về án phí hòa giải thành là 150.000 đồng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0053744 ngày 26/12/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND TPHCM;
- VKSND KV5;
- Phòng THADS KV5
- Các Đs;
- Lưu: Vp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Khả